TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2024/HS-ST
Ngày 19 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Khải.

Bà Nguyễn Thị Thanh Mai.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Hoàng Tố Uyên – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên toà*:** Bà Lê Bảo Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2024/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn Th**; sinh ngày 24/6/1979; tại xã P, huyện B, tỉnh V; nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc Th1 và bà Lương Thị B; có vợ là Triệu Thị Ph và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/10/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định số: 3185/QĐ-CT về việc đưa đối tượng nghiện ma túy vào Trung tâm cai nghiện đối với Lê Văn Th thời hạn 24 tháng. Ngày 01/10/2015, Th chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/4/2024, Lê Văn Th, sinh năm 1979, hộ khẩu thường trú: xã P, huyện B, tỉnh V đang ở nhà thì nảy sinh ý định sử dụng ma túy, loại Heroine nên Th một mình đi xe ôm đến thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực đường tàu song song với đường Nguyễn Viết Xuân thuộc phường N, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Th xuống xe rồi một mình đi bộ trên đường. Tại đây, Th gặp 01 người nam giới theo Th khai khoảng 40 tuổi, dáng giống người nghiện, đeo khẩu trang đang đứng trên vỉa hè. Qua nói chuyện, Th hỏi và mua được của người này 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 250.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Th cầm gói ma túy đó ở lòng bàn tay phải rồi tiếp tục đi bộ đi tìm nơi sử dụng, còn người nam giới đã bán ma túy cho Th đi đâu không rõ. Khi đi được một đoạn thì Th bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Vĩnh Yên phối hợp với Công an phường Ngô Quyền kiểm tra, phát hiện, thu giữ tại lòng bàn tay phải của Th 01 gói giấy bạc nhỏ, bên trong có chứa chất cục, bột màu trắng, Th khai nhận đây là gói ma túy Heroine Th vừa mua được nhưng chưa kịp sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, niêm phong gói giấy bạc bên trong chứa chất cục, bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ của Th vào phong bì thư ký hiệu A1 và đưa Th cùng tang vật về trụ sở làm việc.

Ngày 27/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Vĩnh Yên ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Văn Th, đồng thời có Quyết định số: 1151 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với chất cục, bột màu trắng trong gói giấy bạc thu giữ của Lê Văn Th (mẫu ký hiệu A1). Tại Kết luận giám định số: 1155/KL-KTHS ngày 01/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

"Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1468g (Không phẩy một bốn sáu tám gam, không kể bao bì); loại Heroine (Heroin).

Heroine (Heroin) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1=0,1082 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ VỤ 1079/2024" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc".

Ngày 03/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Vĩnh Yên đã thông báo Kết luận giám định trên cho Lê Văn Th biết, Th không có ý kiến gì.

Về nguồn gốc gói ma túy Heroine thu giữ của Lê Văn Th và người bán ma túy cho Th ngày 27/4/2024, quá trình điều tra, Th khai nhận: Do được bạn nghiện ngoài xã hội giới thiệu tại khu vực đường tàu thuộc địa phận phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên có 01 nam giới thường hay bán ma túy, nên ngày 27/4/2024, Th tìm gặp và mua được của người này 01 gói ma túy Heroine với giá 250.000đồng Th không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người nam giới này, chỉ biết người này khoảng 40 tuổi, dáng người gầy, giống người nghiện ma túy. Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên về người nam giới có đặc điểm nêu trên nhưng chưa xác định được người này là ai. Ngoài lời khai của Th, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định chính xác nhân thân, lai lịch của người bán ma túy trên. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 94/CT - VKSVY ngày 17 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố bị cáo Lê Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Văn Th từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27 tháng 4 năm 2024.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu trả sau giám định 0,1082g ma túy Heroin cùng toàn bộ bao gói niêm phong kín hoàn trả "Mẫu trả số vụ 1079/2024" trên giáp lai có chữ kỹ của người tham gia đóng gói, được niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung gì khác và không có ý kiến tham gia tranh luận.

Bị cáo Th nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo

được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Vĩnh Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Văn Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng của vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 27/4/2024, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Vĩnh Yên phối hợp với Công an phường Ngô Quyền làm nhiệm vụ tại khu vực đường Nguyễn Viết Xuân, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên đã phát hiện Lê Văn Th đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại lòng bàn tay phải của Th 01 gói giấy bên trong chứa 0,1468g chất cục bột màu trắng, qua giám định xác định là ma túy, loại Heroine. Th khai nhận mục đích mua số ma túy trên để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Th như trên đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy…thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

…….

c) … Heroine…có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ".

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Th không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra, ông nội bị cáo là cụ Lê Văn Phong được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Ngày 10/10/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định số: 3185/QĐ-CT về việc đưa đối tượng nghiện ma túy vào Trung tâm cai nghiện đối với Lê Văn Th thời hạn 24 tháng. Ngày 01/10/2015, Th chấp hành xong. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống cộng đồng để chấp hành hình phạt tù với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo Th là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với người nam giới bán ma túy cho Lê Văn Th ngày 27/4/2024, quá trình điều tra Th khai nhận: Do được bạn nghiện ngoài xã hội giới thiệu tại khu vực đường tàu thuộc địa phận phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên có 01 nam giới thường hay bán ma túy, nên ngày 27/4/2024, Th tìm gặp và mua được của người này 01 gói ma túy Heroine với giá 250.000 đồng. Th không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người nam giới này, chỉ biết người này khoảng 40 tuổi, dáng người gầy, giống người nghiện ma túy. Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên về người nam giới có đặc điểm nêu trên nhưng chưa xác định được người này là ai. Ngoài lời khai của Th, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định chính xác nhân thân, lai lịch của người bán ma túy trên. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với người lái xe máy chở Th đi từ xã Phú Xuân, huyện Bình Xuyên đến thành phố Vĩnh Yên để tìm mua ma túy, quá trình điều tra, Th khai không biết cụ thể tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, đồng thời Th không nói cho người này biết việc Th thuê chở đi để mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,1082g mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy "Mẫu trả số vụ 1079/2024" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Th 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27 tháng 4 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy mẫu trả sau giám định 0,1082g ma túy Heroin cùng toàn bộ bao gói niêm phong trong cùng một bao gói giấy "Mẫu trả số vụ 1079/2024", trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, được nhiêm phong và hình dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 18 tháng 7 năm 2024 giữa Công an thành phố Vĩnh Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vĩnh Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS; bộ phận theo dõi THAHS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Trang Nhung